

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HSPT
Ngày 26-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Chương

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đồng Chung và ông Lương Đức Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Trần Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2019/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Xuân T, sinh năm 1974 tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 14, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Nguyên Phó Giám đốc Công ty TNHH TM Đ; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân V và bà Trần Thị D; vợ là Nguyễn Thị Th và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2014; nhân thân: Ngày 22/12/2015 bị Công an Quận T, Tp.Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Xâm phạm đến sức khỏe của người khác*"; bị bắt tạm giữ ngày 05/4/2019 sau đó chuyển sang tạm giam – Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Ngọc L, ông Nguyễn Huy C và bà Võ Thị Anh L, Luật sư của Công ty TNHH C, thuộc Đoàn Luật sư thành phố H; địa chỉ: Tầng 6, số 241 Đ, phường 6, quận 3, thành phố H– Ông L có mặt, ông C và bà L vắng mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Hữu M (*tên gọi khác: M*), sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Q,

xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Anh Đỗ Hoàn C, sinh năm 1985; địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

3. Anh Dương Xuân T (*tên gọi khác: T 39*), sinh năm 1992; địa chỉ: Bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

4. Anh Đinh Công P, sinh năm 1994; địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Duyên D – Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Trường G – Vắng mặt.

3. Ông Vũ Văn Q – Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Hữu A – Vắng mặt.

5. Ông Vũ Văn T1 – Vắng mặt.

6. Ông Hà Văn E – Vắng mặt.

7. Bà Lãnh Thị T2 – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 02/2015 anh Nguyễn Văn H nhận chuyển nhượng của Lê Văn M (không rõ nhân thân lai lịch) 2,8ha đất rẫy tại thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vị trí đất nhận chuyển nhượng do Công ty TNHH TM Đ (gọi tắt là Công ty Đ) quản lý theo Quyết định cho thuê đất số 938/QĐ-UBND ngày 19/6/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông. Tháng 4/2016 anh H trồng cây hồ tiêu (loại dây tiêu ác) trên toàn bộ diện tích đất trên. Trần Xuân T nguyên là Phó Giám đốc Công ty TNHH TM Đ có mối quan hệ quen biết với Nguyễn Hữu M, Dương Xuân T và Đỗ Hoàn C. Tháng 4/2018, ông Nguyễn Văn K – Giám đốc Công ty Đ nói với T tìm cách yêu cầu những người dân lấn chiếm đất của Công ty trả lại đất hoặc trả tiền cho Công ty thì T đồng ý; T 02 lần gặp anh H để thỏa thuận về việc trả lại đất hoặc trả tiền nhưng anh H không đồng ý. Ngày 17/4/2018, T nói với C và T nội dung "*Bọn mày làm như thế nào để tiêu của thằng H chết từ đường vào sâu 50m, nếu làm được tao cắt đất cho bọn mày làm ăn*". Ngày 18/4/2018, C gặp T ứng 2.000.000 đồng, đưa cho T 1.000.000 đồng, T đưa lại cho M 500.000 đồng; sau đó C mua 03 chai thuốc trừ cỏ hết 250.000 đồng, T mua 02 bình xịt và 02 chai nước hết 160.000 đồng. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, C và T rủ M cùng đi hủy hoại cây hồ tiêu của anh H; C mang theo 03 chai thuốc trừ cỏ và 01 con dao tự chế, M mang theo 02 bình xịt và 01 con dao; T mang theo 02 chai nước đã mua đi đến đường đất giáp rẫy tiêu của anh H. Tại đây, M và C pha 03 chai thuốc với 02 chai nước rồi đổ vào 02 bình xịt. Sau đó C và T đứng ở đường cảnh giới, còn M đi vào rẫy của anh H dùng 02 bình xịt, xịt thuốc trừ cỏ vào 100 cây tiêu trồng tháng 4/2016 ở trên 30 trụ thì hết thuốc; M tiếp tục dùng dao chặt sát gốc 100 cây

tiêu đã bị xịt thuốc và chặt thêm 138 cây tiêu trên 50 trụ tiêu bên cạnh; khoảng 01 giờ ngày 19/4/2018, thấy nhà rẫy anh H bật sáng điện nên M, C và T đi về. Tổng số cây tiêu M, C và T đã hủy hoại là 238 cây. Khoảng 10 giờ ngày 19/4/2018, T và C gặp T để lấy tiền công hủy hoại tiêu của anh H nhưng sau khi T đi đến rẫy tiêu của anh H kiểm tra sau đó nói với T và C *“bọn mày làm được bao nhiêu mà đòi tiền, tao không thuê bọn mày làm nữa”* nên C và T không tham gia hủy hoại cây hồ tiêu nữa; Nguyễn Hữu M vẫn tiếp tục thực hiện việc hủy hoại cây hồ tiêu, M một mình dùng dao chặt 110 dây trên 24 trụ và rủ Đinh Công P tham gia cảnh giới để M dùng dao chặt 203 dây tiêu trên 77 trụ, đến 04 giờ ngày 04/5/2018.

Hành vi của T, M, T, P và C sau đó bị khởi tố điều tra và bị xử lý tại Bản án số 17/2019/HS-ST ngày 14/5/2019 của TAND huyện Đắk Glong; T bỏ trốn sau đó bị bắt theo quyết định truy nã.

Ngoài hành vi nêu trên Trần Xuân T còn tham gia hủy hoại khoai lang của anh Nguyễn Văn Đ tại Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau: Anh Nguyễn Văn Đ có 1,2 ha trồng trên diện tích đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cuối tháng 6/2018, Trần Xuân T trao đổi với T1 và M về việc thu hồi diện tích đất anh Đ đã trồng khoai lang thì T1 và M đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T1 và M mỗi người mang theo 01 con dao đến rẫy khoai lang chặt bằm dây khoai lang được 06 luống khoai thì đi về. Khoảng 21 giờ ngày hôm sau, T1, M, T2 và Minh Hải Phòng (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) đến rẫy khoai lang; T1 và M dùng dao chặt dây khoai lang, còn T2 và Minh Hải Phòng dùng tay nhổ dây đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì trời mưa nên nghỉ. Khoảng 21 giờ ngày tiếp theo, T1, M và D, H (*chưa rõ nhân thân lai lịch, được T nói đi cùng T1 và M*) đi đến rẫy khoai lang; T1 và M dùng dao chặt dây khoai lang, còn D và H dùng tay nhổ dây khoai lang đến khoảng 01 giờ ngày hôm sau thì nghỉ; khoảng 17 giờ cùng ngày, T cùng M, T1, H, D, M1, 02 người đàn ông và 01 người phụ nữ (*không rõ nhân thân, lai lịch*) đến rẫy khoai lang, T1 và M cầm dao chặt dây khoai lang, những người còn lại dùng tay nhổ dây khoai lang đến khoảng 03 giờ ngày hôm sau thì tất cả nghỉ đi về. Tổng diện tích rẫy khoai lang của anh Đ bị hủy hoại là 8.000m².

Tại kết luận định giá tài sản ngày 16/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Glong kết luận: 313 cây tiêu ác trồng tháng 4/2015 có giá trị là 63.226.000 đồng; 238 cây tiêu ác trồng tháng 4/2016 có giá trị là 36.176.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 99.402.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 19/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Glong kết luận: 8.000m² cây khoai lang Nhật, thiệt hại 90%, trị giá: 43.200.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2019/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội *“Hủy hoại tài sản”*.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ

ngày bắt tạm giữ 05/4/2019. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng do đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 14/5/2019 của TAND huyện Đắk Glong nên Tòa án cấp sơ thẩm không đề cập.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 03-01-2020 bị cáo Trần Xuân T kháng cáo cho rằng mức hình phạt tại Bản án sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 14/5/2019 của TAND huyện Đắk Glong tuyên phạt đối với bị cáo là quá cao, không khách quan và mang tính áp đặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến: Sau khi phân tích nội dung vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân T, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt và điều luật áp dụng.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Cấp sơ thẩm đã có những vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng, cụ thể như sau: Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cung cấp thêm tình tiết mới là bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh H số tiền 20.000.000 đồng và anh H đã có đơn xin giảm án cho bị cáo. Sau khi phân tích, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại. Bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại nên không cần thiết phải tiếp tục tạm giam bị cáo. Nếu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận đề nghị hủy bản án sơ thẩm của người bào chữa thì đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Xuân T không thừa nhận hành vi hủy hoại tài sản xảy ra vào ngày 18/4/2019 của anh Nguyễn Văn H và đồng ý với ý kiến của người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên có sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét kháng cáo của bị cáo Trần Xuân T, xét thấy: Mặc dù tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi hủy hoại tài sản của anh Nguyễn Văn H. Tuy nhiên, qua các Biên bản đối chất, biên bản hỏi cung bị can, bản tự khai, lời khai của chính bị cáo T và những người tham gia hủy hoại tài sản cùng với bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đều thể hiện:

[1.1]. Tại biên bản đối chất ngày 29/6/2019 giữa bị cáo Trần Xuân T và bị cáo Đỗ Hoàng C (B1 40, 41 tập 02) thể hiện: “Tôi C xin trả lời... Trần Xuân T là người chỉ đạo tôi (C) cùng Dương Xuân T1, Nguyễn Hữu M thực hiện hành vi hủy hoại tài sản cây tiêu anh Nguyễn Văn H vào ngày 19/4/2018”. “Bị can Trần Xuân T trả lời, lời trình bày của Đỗ Hoàng C là đúng... tôi có chỉ đạo Dương Xuân T, Đỗ Hoàng C thực hiện hành vi hủy hoại tài sản cây tiêu của anh Nguyễn Văn H vào ngày 19/4/2018”; Tại biên bản đối chất giữa Trần Xuân T với Nguyễn

Hữu M (Bl số 42, 43 tập 02) thể hiện: “Tôi Nguyễn Hữu M xin trình bày,Dương Xuân T, Đỗ Hoàng C có rủ tôi thực hiện hành vi hủy hoại cây tiêu của anh Nguyễn Văn H, tôi đồng ý...sau khi tôi trèo vào rẫy tiêu anh H thì tôi xịt thuốc lưu dẫn vào gốc cây tiêu và dùng dao chặt vào gốc cây tiêu. Tôi hủy hoại cây tiêu được 80 trụ...Trong hai lần thực hiện tôi chỉ biết lần thứ nhất vào ngày 18/4/2018 là do Trần Xuân T chỉ đạo... lần thứ hai vào ngày 04/5/2018 là do tôi tự ý thực hiện...”. “Bị can Trần Xuân T xin trả lời...tôi công nhận lời trình bày của Nguyễn Hữu M là đúng sự thật. Tôi có chỉ đạo Dương Xuân T, Đỗ Hoàng C thực hiện việc hủy hoại cây tiêu của anh Nguyễn Văn H...sau khi thực hiện xong thì T, C có báo trực tiếp cho bị can, bị can nói *“để trưa anh chạy ra xem thế nào về anh tính cho”*, sau đó bị can có ra rẫy tiêu anh H xem cây tiêu có chết được nhiều không, tuy nhiên số cây tiêu chết chưa được nhiều nên bị can có nói lại T, C *“bọn mày làm chưa đâu đến đâu tiền nong gì...”*.”

[1.2]. Tại biên bản hỏi cung ngày 17/5/2019 (Bl 92, 93 tập 02) đối với Nguyễn Hữu M thể hiện: “Tôi M xin trả lời, việc tôi thực hiện hành vi hủy hoại tài sản (cây tiêu) của anh Nguyễn Văn H tại thôn Q, xã Q vào ngày 19/4/2018 và ngày 04/5/2018 là do trước ngày 19/4/2018 tôi được Dương Xuân T, Đỗ Hoàng C cho biết là ông Trần Xuân T ... chỉ đạo. Sau khi nghe T, C nói lại tôi đồng ý thực hiện hành vi hủy hoại cây tiêu của anh Nguyễn Văn H”; Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/5/2019 (Bl 100, 101 tập 02) bị cáo Đỗ Hoàng C thể hiện: “Bị can C xin trình bày, vào ngày 17/4/2018, bị can cùng với Dương Xuân T đến nhà Trần Xuân T ... khi đến nơi bị can hỏi: *“giờ đấm tiêu H tiêu sao anh?”*, T trả lời: *“nó giờ không trả lại đất bọn mày làm sao thì làm miễn sao tiêu chết từ mặt đường vào sâu 50m anh trả cho bọn mày 15.000.000 đồng”*... sau đó T nói với bị can và Dương Xuân T *“bọn mày xịt thuốc đi”*; Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/5/2019 (Bl 107, 108 tập 02) thì Dương Xuân T thể hiện: “Bị can Dương Xuân T1 xin trả lời, vào ngày 14/4/2018, bị can cùng Đỗ Hoàng C... đến nhà Trần Xuân T... khi đến nhà T bị can cùng Đỗ Hoàng C hỏi Trần Xuân T *“tình hình bây giờ làm thế nào với rẫy tiêu H tiêu anh”*, T trả lời *“Bọn mày xem làm như thế nào thì làm miễn sao tiêu chết từ đường vào sâu 50m, bọn mày làm thì anh trả tiền Cg cho 15.000.000 đồng”*... sau đó bị can cùng C đi về, đến chiều ngày 18/4/2018, bị can đang ở nhà thì Đỗ Hoàng C đến nhà và đưa cho bị can 1.000.000 đồng, C nói *“tiền này anh mới ứng từ ông T để mua đồ đi làm...”*.” Ngoài ra tại các bản tự khai, biên bản hỏi cung khác thì C, T, M đều khai với nội dung T là người chỉ đạo các bị can thực hiện việc hủy hoại cây tiêu của anh Nguyễn Văn H.

[1.3]. Tại bản tự khai của bị cáo Trần Xuân T (Bl số 53 tập 02) thể hiện: “...Tôi có nói với T 39 bọn em ra làm nhổ hết cây từ mặt đường vào khoảng 50m là phần anh H mới lần chiếm...”; Tại biên bản hỏi cung đối với bị cáo Trần Xuân T ngày 08/4/2019 (Bl 60, 61 tập 02) thể hiện: “Ngày 18/4/2018, Đỗ Hoàng C đến nhà tôi tại thôn Q, xã Q, C nói: *“Anh đưa cho bọn em ít tiền bọn em làm cho (ý nói là phá tiêu của H)”*. Tôi đưa cho C số tiền 1.800.000 đồng để C mua thuốc lưu dẫn và dụng cụ khác để phá tiêu... đến ngày 19/4/2019 C đi đến nhà tôi nói:

“Việc anh giao bọn em làm rồi. Anh đưa thêm cho em ít tiền”. Tôi nói với C: *“Để anh ra xem rẫy thằng H xem như thế nào về anh đưa tiền cho”*. Tôi trực tiếp đi ra xem tuy nhiên tôi thấy tiêu của H bị hủy hoại không nhiều, chỉ có hai hàng ở gần đường có dấu hiệu bị héo...”; Tại biên bản hỏi cung ngày 22/4/2019 (Bl số 80, 81 tập 02) thể hiện: “Bị can T xin trình bày: Khi thực hiện hành vi hủy hoại tài sản (cây tiêu) của anh Nguyễn Văn H vào tối ngày 18/4/2018 rạng sáng ngày 19/4/2018, bị can là người trực tiếp thuê Đỗ Hoàn C, Dương Xuân T thực hiện trước khi thực hiện bị can có đưa cho Đỗ Hoàn C 1.800.000 đồng để mua công cụ, phương tiện và trả tiền công.... Đến chiều ngày 19/4/2018 bị can có đến nhà ông K nói: *“Em cho bọn nó làm được rồi (ý nói hủy hoại tiêu của anh H)...*”. Ngoài ra tại các biên bản hỏi cung, biên bản ghi lời khai khác đối với bị cáo Trần Xuân T thì đều thể hiện bị cáo T là người trực tiếp thuê Đỗ Hoàn C, Dương Xuân T thực hiện hành vi hủy hoại cây tiêu của anh Nguyễn Văn H. Quá trình hỏi cung và lấy lời khai, bị cáo T đều có sức khỏe bình thường và khẳng định là tự nguyện khai báo, không bị ép cung, mớm cung hay dùng nhục hình gì và đều cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Hơn nữa, quá trình điều tra, truy tố bị cáo cũng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Như vậy, mặc dù trong giai đoạn xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội hủy hoại tài sản của anh H và cho rằng bị gây ức chế trong quá trình điều tra nên đã khai không đúng, nhưng với các chứng cứ nêu trên và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã đủ căn cứ kết luận Trần Xuân T là người chủ mưu thuê T, C hủy hoại 238 cây hồ tiêu trên 80 trụ tiêu của anh Nguyễn Văn H với giá trị thiệt hại theo kết luận định giá tài sản là 36.176.000 đồng, trong đó M là người trực tiếp hủy hoại, C và T chuẩn bị công cụ và đứng canh giới cho M. Hành vi của bị cáo Trần Xuân T đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 02 năm tù là có phần nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm được các tình tiết giảm nhẹ mới là bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh H số tiền 20.000.000 đồng và anh H đã có đơn xin giảm án cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, xét thấy cần sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt cho phù hợp.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo Trần Xuân T không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Xuân T, sửa bản án sơ thẩm số: 76/2019/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân T phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 05/4/2019.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. HCM;;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk Glong;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Hồng Chương